

### PHIẾU BÀI TẬP TOÁN (lần 3)

**Câu 1:** Tập hợp các số nguyên âm gồm

- A. các số nguyên âm, số 0 và các số nguyên dương.
- B. số 0 và các số nguyên âm.
- C. các số nguyên âm và các số nguyên dương.
- D. số 0 và các số nguyên dương.

**Câu 2:** Sắp xếp các số nguyên: 2; -17; 5; 1; -2; 0 theo thứ tự giảm dần là:

- A. 5; 2; 1; 0; -2; -17      B. -17; -2; 0; 1; 2; 5      C. -17; 5; 2; -2; 1; 0      D. 0; 1; -2; 2; 5; -17

**Câu 3:** Khi bỏ dấu ngoặc trong biểu thức:  $2009 - (5 - 9 + 2008)$  ta được:

- A.  $2009 + 5 - 9 - 2008$
- B.  $2009 - 5 - 9 + 2008$
- C.  $2009 - 5 + 9 - 2008$
- D.  $2009 - 5 + 9 + 2008$

**Câu 4:** Tập hợp các số nguyên là ước của 6 là:

- A. {1; 2; 3; 6}      B. {-1; -2; -3; -6}      C. {-6; -3; -2; -1; 1; 2; 3; 6}      D. {-6; -3; -2; -1; 0}

**Câu 5:** Kết quả của phép tính:  $(-187) + 178$  bằng:

- A. 365      B. -365      C. 9      D. -9

**Câu 6:** Kết luận nào sau đây là đúng?

- A.  $-(-2) = -2$       B.  $-(-2) = 2$       C.  $|-2| = -2$       D.  $-|-2| = 2$

**Câu 7:** Tổng của tất cả các số nguyên  $a$  mà  $-5 < a < 4$  là:

- A. 9      B. -5      C. -1      D. -4

**Câu 8:** Kết quả của  $(-1)^3 \cdot (-2)^3$  là

- A. -18      B. 18      C. 8      D. -8

**Câu 9:** Kết quả nào sau đây là sai:

- A.  $4 \cdot (-5) = -20$       B.  $(-2) \cdot (-2) \cdot (-5) = -20$   
C.  $-4 \cdot (-5) = -20$       D.  $-2 \cdot 2 \cdot (-5) = 20$

**Câu 10:** Kết quả nào sau đây là đúng:

- A.  $(-3) - (4 - 6) = -1$       B.  $(-3) - (4 - 6) = -5$   
C.  $52 - (48 - 52) + 48 = 0$       D.  $-52 - (48 - 52) - 48 = 0$

**Câu 11:** Cho  $a, b$  là các số nguyên. Khẳng định nào sau đây là sai:

A. Nếu a và b cùng dấu thì  $a \cdot b = |a| \cdot |b|$

B. Nếu a và b khác dấu thì  $a \cdot b = -|a| \cdot |b|$

C.  $ab - ac = -a \cdot (-b) - ac = -a \cdot (-b + c)$

D.  $a \cdot 0 = 0$ .  $a = a$

**Câu 12:** Cho  $x < y < 0$  và  $|x| - |y| = 100$ . Vậy  $x - y$  đạt giá trị :

A. -100

B. 100

C. 100 hoặc -100

D. KQ khác

**Câu 13:** Cho biểu thức :  $B = \frac{x^2 - 2x + 6}{x - 1}$ .

Để B nguyên thì x cần đạt giá trị :

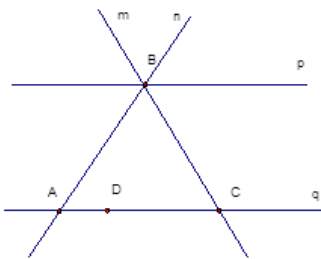
A.  $x = \{-6; 0; 6\}$

B.  $x = \{-6; 0; 2; 6\}$

C.  $x = \{-6; 0; 2; 8\}$

D.  $x = \{-2; 0; 2; 8\}$

**Cho hình vẽ :** (trả lời từ câu 14-16)



**Câu 14:** Điểm C thuộc các đường thẳng :

A. m và q

B. n và q

C. p và q

D. n và p

**Câu 15:** Trong bộ ba điểm thẳng hàng ở hình vẽ ta có :

A. Điểm A và D nằm cùng phía đối với điểm C.

B. Điểm C và D nằm khác phía đối với điểm A.

C. Điểm A và D nằm khác phía đối với điểm C.

D. Điểm A và C nằm cùng phía đối với điểm D.

**Câu 16:** Hai tia đối nhau là :

A. tia AB và tia AD

B. tia AC và tia AD

C. tia DA và tia DC

D. tia CD và tia CA

**Câu 17:** Cho 3 điểm A, B, C biết  $AB = 2$  cm ;  $AC = 3$  cm . Thế thì :

A. Điểm B nằm giữa 2 điểm A và C .

B. Điểm A nằm giữa 2 điểm B và C .

C. Điểm C nằm giữa 2 điểm A và B .

D. Không kết luận được.

**Câu 18 :** Cho 3 điểm M, N, P thẳng hàng và điểm N nằm giữa 2 điểm M và P . Gọi E là trung điểm của MN , gọi F là trung điểm của NP. Biết  $MN = 5$  cm và  $NP = 7$  cm. Khi đó, độ dài EF là:

A. 4 cm

B. 5cm

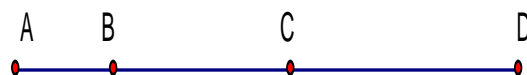
C. 6 cm

D. 7cm

**Câu 19:** trên hình vẽ có số đoạn thẳng là

A. 3 đoạn thẳng

B. 4 đoạn thẳng



C. 5 đoạn thẳng

D. 6 đoạn thẳng

**Câu 20:**

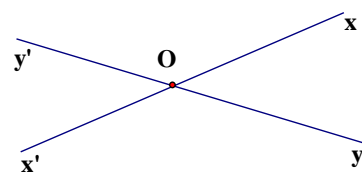
Trong hình bên, số cặp tia đối nhau là:

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4



-----Hết-----

THCS ĐẠI HƯNG